# Chuẩn hóa dữ liệu

Biên soạn: TS. Nguyễn Quốc Tuấn Bm. Mạng và Các HTTT

## Mục đích của chuẩn hóa

 Xác định được 1 tập các lược đồ quan hệ cho phép tìm kiếm thông tin một cách dễ dàng, đồng thời tránh được dư thừa dữ liệu

### · Giải pháp:

Tách các lược đồ quan hệ "có vấn đề" thành những lược đồ quan hệ "chuẩn hơn"

# Nội dung

- Phép tách các lược đồ quan hệ
- Các dạng chuẩn

## Phép tách các lược đồ quan hệ

#### Muc đích

Thay thế một sơ đồ quan hệ  $R(A_1, A_2, ..., A_n)$  bằng một tập các sơ đồ con  $\{R_1, R_2, ..., R_k\}$  trong đó  $R_i \subseteq R$  và  $R = R_1 \cup R_2 \cup ... \cup R_k$ 

## Yêu cầu của phép tách

- Bảo toàn thuộc tính, ràng buộc
- Bảo toàn dữ liệu

# Phép tách không mất mát thông tin (Lossless join)

 Định nghĩa: Cho lược đồ quan hệ R(U) phép tách R thành các sơ đồ con {R<sub>1</sub>, R<sub>2</sub>, ..., R<sub>k</sub>} được gọi là phép tách không mất mát thông tin đối với một tập phụ thuộc hàm F nếu với mọi quan hệ r xác định trên R thỏa mãn F thì:

$$r = \Pi_{R1}(r) \bowtie \Pi_{R2}(r) \bowtie \dots \bowtie \Pi_{Rk}(r)$$

Ví dụ:

Supplier(sid, sname, pname, colour, quantity)

S1(sid, sname, city) SP1(sid,pname,colour,quantity)

# Kiểm tra tính không mất mát thông tin

```
Vào: R(A_1, A_2, ..., A_n), F, phép tách \{R_1, R_2, ..., R_k\}
```

Ra: phép tách là mất mát thông tin hay không

#### Thuật toán

- B.1. Thiết lập một bảng k hàng, n cột Nếu A<sub>j</sub> là thuộc tính của R<sub>i</sub> thì điền a<sub>j</sub> vào ô (i,j). Nếu không thì điền b<sub>ii.</sub>
- B.i. Xét f = X→Y ∈F.
  Nếu ∃ 2 hàng t1, t2 thuộc bảng : t1[X] = t2[X]
  thì t1[Y] = t2[Y], ưu tiên đồng nhất về giá trị a
  Lặp cho tới khi không thể thay đổi được giá trị nào trong bảng
- B.n. Nếu bảng có 1 hàng gồm các kí hiệu a<sub>1</sub>, a<sub>2</sub>, ..., a<sub>n</sub> thì phép tách là không mất mát thông tin.
   ngược lại, phép tách không bảo toàn thông tin.

• R(MONHOC, SOTIET, LOP, GV, HOCVI, DC)

• Kiểm tra: R<sub>1</sub>(MONHOC, SOTIET, LOP, GV), R<sub>2</sub>(GV, HOCVI, DC)

 $F = \{MONHOC \rightarrow SOTIET; MONHOC, LOP \rightarrow GV; GV \rightarrow HOCVI, DC\}$ 

	MONHOC	SOTIET	LOP	GV	HOCVI	DC
R <sub>1</sub>	$a_1$	$\mathbf{a}_2$	$a_3$	$a_4$	$b_1$	$b_2$
R <sub>2</sub>	b <sub>3</sub>	b <sub>4</sub>	b <sub>5</sub>	$a_4$	$a_5$	$a_6$

### $GV \rightarrow HOCVI, DC$

	MONHOC	SOTIET	LOP	GV	HOCVI	DC
R1	$a_1$	$\mathbf{a}_2$	<b>a</b> <sub>3</sub>	a <sub>4</sub>	$a_5$	$a_6$
R <sub>2</sub>	b <sub>3</sub>	b <sub>4</sub>	b <sub>5</sub>	a <sub>4</sub>	$a_5$	$a_6$

## Phép tách bảo toàn tập phụ thuộc hàm

## Hình chiếu của tập phụ thuộc hàm

Cho sơ đồ quan hệ R, tập phụ thuộc hàm F, phép tách  $\{R_1, R_2, ..., R_k\}$  của R trên F.

Hình chiếu F<sub>i</sub> của F trên R<sub>i</sub> là tập tất cả X→Y ∈ F+ :

$$XY \subseteq R_i$$
.

Phép tách sơ đồ quan hệ R thành  $\{R_1, R_2, ..., R_k\}$  là một phép tách bảo toàn tập phụ thuộc hàm F nếu

$$(F_1 \cup F_2 ... \cup F_k) + = F +$$

hay hợp của tất cả các phụ thuộc hàm trong các hình chiếu của F lên các sơ đồ con sẽ suy diễn ra các phụ thuộc hàm trong F.

# Các dạng chuẩn

- Mục đích:
  - Mỗi dạng chuẩn đảm bảo ngăn ngừa (giảm thiểu) một số các dạng dư thừa hay dị thường dữ liệu
- Các dạng chuẩn hay sử dụng:
  - Dạng chuẩn 1 (1NF)
  - Dạng chuẩn 2 (2NF)
  - Dạng chuẩn 3 (3NF)
  - Dang chuẩn Boyce Codd (BCNF)

# Các dạng chuẩn

- Dạng chuẩn 1:
  - Lược đồ quan hệ R được gọi là thuộc dạng chuẩn 1 khi và chỉ khi mọi thuộc tính của R là thuộc tính đơn.
- Dạng chuẩn 2:
  - Lược đồ quan hệ R được gọi là thuộc dạng chuẩn 2 khi và chỉ khi:
    - R ở dạng chuẩn 1
    - Mọi thuộc tính không khóa đều phụ thuộc hàm đầy đủ vào khóa chính.
- Dang chuẩn 3:
  - Lược đồ quan hệ R được gọi là thuộc dạng chuẩn 3 khi và chỉ khi:
    - R ở dạng chuẩn 2
    - Mọi thuộc tính không khóa đều không phụ thuộc hàm bắc cầu vào khóa chính.
- Dang chuẩn BCNF
  - Lược đồ quan hệ R được gọi là thuộc dạng chuẩn BCNF khi và chỉ khi:
    - PTH không hiển nhiên  $X \rightarrow Y$  đúng trên R thì X là siêu khóa của R.

## Tách bảo toàn tập phụ thuộc hàm về 3NF

Vào: R(U), F (giả thiết F là phủ tối thiểu)

Ra: Phép tách bảo toàn tập phụ thuộc hàm về 3NF

## Thuật toán

- B1. Với các A<sub>i</sub> ∈ U, A<sub>i</sub> ∉ F thì loại A<sub>i</sub> khỏi R và lập 1 quan hệ mới cho các A<sub>i</sub>
- B2. Nếu ∃ f ∈ F, f chứa tất cả các thuộc tính của R thì kết quả là R
- B3. Ngược lại, với mỗi X→ A ∈F, xác định một quan hệ R<sub>i</sub>(XA).

Nếu  $\exists X \rightarrow A_i, X \rightarrow A_j$  thì tạo một quan hệ chung R' $(XA_iA_j)$ 

Cho R = {A,B,C,D,E,F,G}  
F = {A
$$\rightarrow$$
B, ACD $\rightarrow$ E, EF $\rightarrow$ G}

- Xác định phép tách bảo toàn tập phụ thuộc hàm về 3NF
  - B1. không lập được quan hệ nào mới.
  - **B2**.!∃ f ∈ F: f chứa tất cả các thuộc tính của R
  - B3. A→B  $\Rightarrow$  R1 (AB) ACD→E  $\Rightarrow$  R2(ACDE) EF→G  $\Rightarrow$  R3(EFG)

# Tách không mất mát thông tin và bảo toàn tập phụ thuộc hàm về 3NF

#### · Yêu cầu:

- Bảo toàn tập phụ thuộc hàm (như thuật toán trên)
- Đảm bảo là có một lược đồ con chứa khóa của lược đồ được tách

#### Các bước tiến hành

- B1. Tìm một khóa tối thiểu của lược đồ quan hệ R đã cho
- B2. Tách lược đồ quan hệ R theo phép tách bảo toàn tập phụ thuộc hàm
- B3. Nếu 1 trong các sơ đồ con có chứa khóa tối thiểu thì kết quả của B2 là kết quả cuối cùng.
  - Ngược lại, thêm vào kết quả đó một sơ đồ quan hệ được tạo bởi khóa tối thiểu tìm được ở 1.

- Cho R(A,B,C,D,E,F,G).F = {A->B, ACD->E, EF->G}
- B1. Khóa tối thiểu cần tìm là ACDF
- **B2**. Phép tách bảo toàn tập phụ thuộc hàm R cho 3 sơ đồ con  $R_1(AB)$ ,  $R_2(ACDE)$ ,  $R_3(EFG)$
- **B3**. Dó khổa ACDF khồng nằm trong bất kỳ một sơ đồ con nào trong 3 sơ đồ con trên, ta lập một sơ đồ con mới R₄(ACDF)

Kết quả cuối cùng ta có phép tách R thành 4 sơ đồ con  $\{R_1, R_2, R_3, R_4\}$  là một phép tách không mất mát thông tin và bảo toàn tập phụ thuộc hàm

# Tách không mất mát thông tin về BCNF

Vào: Sơ đồ quan hệ R, tập phụ thuộc hàm F.

Ra: phép tách không mất mát thông tin bao gồm một tập các sơ đồ con ở BCNF với các phụ thuộc hàm là hình chiếu của F lên sơ đồ đó.

Cách tiến hành

- **B1**.  $KQ = \{R\},\$
- **B2**. Với mỗi S ∈ KQ, S không ở BCNF, xét X→A ∈ S, với điều kiện X không chứa khóa của S và A ∉ X. Thay thế S bởi S1, S2 với S1=A ∪{X}, S2 = {S} \ A.
- B3. Lặp (B2) cho đến khi ∀S ∈KQ đều ở BCNF KQ gồm các sơ đồ con của phép tách yêu cầu